

SỞ NÔNG NGHIỆP VÀ MÔI TRƯỜNG
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH
VĂN PHÒNG ĐĂNG KÝ ĐẤT ĐAI

Mẫu số 19.
CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: **674**/PCTT-VPĐK-ĐK

TP.HCM, ngày **29** tháng **9** năm 2025

PHIẾU CHUYỂN THÔNG TIN
ĐỂ XÁC ĐỊNH NGHĨA VỤ TÀI CHÍNH VỀ ĐẤT ĐAI
CỦA 18 HỒ SƠ CẤP CHỨNG NHẬN TẠI CHUNG CƯ HIM LAM
PHÚ AN, SỐ 32 ĐƯỜNG THỦY LỢI, PHƯỜNG PHƯỚC LONG,
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH.

Kính gửi: Thuế cơ sở 2 Thành phố Hồ Chí Minh.

I. THÔNG TIN VỀ HỒ SƠ THỦ TỤC

- 1.1. Mã số hồ sơ thủ tục hành chính: *Theo danh sách đính kèm 18 hồ sơ.*
1.2. Ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ: ngày 8 tháng 9 năm 2025.

II. THÔNG TIN CHUNG VỀ NGƯỜI SỬ DỤNG ĐẤT, CHỦ SỞ HỮU TÀI SẢN GẮN LIỀN VỚI ĐẤT: *Theo danh sách đính kèm 18 hồ sơ.*

- 2.1. Tên:
2.2. Địa chỉ:
2.3. Số điện thoại liên hệ: Email (nếu có):
2.4. Mã số thuế (nếu có):
2.5. Giấy tờ pháp nhân/Số hộ chiếu/Số định danh cá nhân:
2.6. Loại thủ tục cần xác định nghĩa vụ tài chính: Cấp Giấy chứng nhận cho người mua nhà trong dự án phát triển nhà ở.

III. THÔNG TIN VỀ ĐẤT VÀ TÀI SẢN GẮN LIỀN VỚI ĐẤT

3.1. Thông tin về đất

3.1.1. Thửa đất số: 506 (số thửa cũ: 32, 60, 61, 62); Tờ bản đồ số: 42, phường Phước Long A, Tp. Thủ Đức.

Nay là thửa đất số: 506; Tờ bản đồ số: 123, phường Phước Long, Tp. Hồ Chí Minh.

3.1.2. Địa chỉ tại: Số 32 đường Thủy Lợi, phường Phước Long A, Tp. Thủ Đức (nay là phường Phước Long, Tp. Hồ Chí Minh).

Vị trí thửa đất: vị trí 2, đường Nam Hoà (đoạn từ đường Tây Hoà đến Xa Lộ Hà Nội), ngoài phạm vi 100m.

3.1.3. Giá đất

- Giá đất theo Quyết định số 79/QĐ-UBND ngày 21 tháng 10 năm 2024 của Ủy ban nhân dân Thành phố về sửa đổi, bổ sung Quyết định số 02/2020/QĐ-UBND ngày 16 tháng 01 năm 2020 của Ủy ban nhân dân thành phố quy định về Bảng giá đất trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh.

- Giá đất cụ thể: m²

- Giá trúng đấu giá: m²

- Giá đất trước khi chuyển mục đích sử dụng đất:

3.1.4. Diện tích thửa đất: 18.170,7 m²

- Diện tích sử dụng chung: 18.170,7 m²

- Diện tích sử dụng riêng: m²

- Diện tích phải nộp tiền sử dụng đất/tiền thuê đất: m²

- Diện tích không phải nộp tiền sử dụng đất/tiền thuê đất: m²

- Diện tích đất trong hạn mức: m²

- Diện tích đất ngoài hạn mức: m²

- Diện tích chuyển mục đích sử dụng đất: m²

3.1.5. Nguồn gốc sử dụng đất: Nhà nước giao đất có thu tiền sử dụng đất.

3.1.6. Mục đích sử dụng đất: Đất ở tại đô thị.

Mục đích sử dụng đất trước khi chuyển mục đích:

3.1.7. Thời hạn sử dụng đất:

- Ổn định lâu dài ☒

- Có thời hạn:năm. Từ ngày/...../..... đến ngày:/...../.....

- Gia hạn năm. Từ ngày/...../..... đến ngày:/...../.....

3.1.8. Thời điểm bắt đầu sử dụng đất từ ngày:/...../.....

3.1.9. Hình thức sử dụng đất:

3.1.10. Giấy tờ về quyền sử dụng đất: Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản gắn liền với đất số CT59781 ngày 10 tháng 01 năm 2017 do Sở Tài nguyên và Môi trường cấp và Quyết định số 3010/QĐ-UBND ngày 24 tháng 7 năm 2023 của Ủy ban nhân dân Thành phố..

3.2. Thông tin về tài sản gắn liền với đất: **Theo danh sách đính kèm 18 hồ sơ.**

3.2.1. Loại nhà ở, công trình:; cấp hạng nhà ở, công trình:

3.2.2. Diện tích xây dựng: m²

3.2.3. Diện tích sàn xây dựng: m²/diện tích sử dụng: m².

3.2.4. Diện tích sở hữu chung/riêng: m².

3.2.5. Số tầng: 17 tầng + 01 hầm

Kết cấu: Tường gạch, sàn BTCT, mái BTCT

3.2.6. Nguồn gốc:

3.2.7. Năm hoàn thành xây dựng: năm 2019.

3.2.8. Thời hạn sở hữu đến:

IV. NHỮNG GIẤY TỜ KÈM THEO DO NGƯỜI SỬ DỤNG ĐẤT NỘP

Đính kèm 18 hồ sơ của người mua đề nghị cấp Giấy chứng nhận gồm:

- Hợp đồng mua bán căn hộ; Văn bản chuyển nhượng.
- Biên bản bàn giao nhà.
- Đơn đề nghị cấp Giấy chứng nhận.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Văn phòng Sở (để b/c);
- Trung tâm Công nghệ Thông tin (để đăng tin);
- Công ty Cổ phần BĐS Trường Sơn;
- Lưu: VT, ĐK(HS), Ngọc.

HS: 1786/2025 *TH*

KT. GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC ✓



Lê Thành Phương
Lê Thành Phương

DANH SÁCH 18 HỒ SƠ ĐỀ NGHỊ CẤP GIẤY CHỨNG NHẬN
DỰ ÁN CHUNG CƯ HİM LAM PHÚ AN, SỐ 32 THỦY LỢI, PHƯỜNG PHƯỚC LONG, TP. HỒ CHÍ MINH
(Kèm theo Phiếu chuyển thuê số: **674** /PCTT-VPĐK-ĐK ngày **29** / **9** / 2025 của VPĐK đất đai Thành phố)

Stt	Số Biên nhận	Họ và tên khách hàng	Mã căn hộ theo hợp đồng	Mã căn hộ theo Quyết định cấp sổ nhà	Diện tích sử dụng (m2)	Diện tích sàn xây dựng (m2)	Loại tài sản
1	792684812025001786	Ông VŨ MINH QUYẾT Năm sinh: 1987; CCCD: 031087002935 Địa chỉ thường trú: 105 Đinh Điền, Khu Phố 2 Phường Tân Sơn Hòa, Thành phố Hồ Chí Minh	A-12-06	12.06, Tầng 12, Lô A,	63,1	69,4	Căn hộ
2	792684812025001787	Ông HUỖNH BẢ THÀNH Năm sinh: 2001; CCCD: 089201005805 Địa chỉ thường trú: 2/8 Đường Tôn Đức Thắng, Bình Long 1, Phường Long Xuyên, Tỉnh An Giang	A-14-07	14.07, Tầng 14, Lô A,	63,1	69,4	Căn hộ
3	792684812025001788	Ông VŨ PHÚC AN Năm sinh: 1992; CCCD: 040092004751 Địa chỉ thường trú: Căn hộ A-14-14 tầng 14 thuộc khu căn hộ Him Lam Phú An, 32 Thủy Lợi, Phường Phước Long, Thành phố Hồ Chí Minh	A-14-14	14.14, Tầng 14, Lô A,	63,1	68,8	Căn hộ
4	792684812025001789	Bà NGUYỄN NHƯ NGUYỄN PHƯƠNG Năm sinh: 1985; Căn cước: 046185007766 Địa chỉ thường trú: Căn hộ B03.08 Chung cư Riverside Apartment 49C, Khu phố 05, Phường Chánh Hưng, Thành phố Hồ Chí Minh	B-03-03	3.03, Tầng 3, Lô B,	63,1	68,8	Căn hộ
5	792684812025001790	Ông NGUYỄN ĐÌNH LONG Năm sinh: 1984; Căn cước: 068084002735 Địa chỉ thường trú: 47 Trần Bình Trọng, Phường Cam Ly- Đà Lat, Tỉnh Lâm Đồng Bà NGÔ NGUYỄN KIM HƯƠNG Năm sinh: 1987; CCCD: 079187000896 Địa chỉ thường trú: 161E/6 Lạc Long Quân, Phường Bình Thới, Thành phố Hồ Chí Minh	B-06-21	6.21, Tầng 6, Lô B,	63,1	68,8	Căn hộ
6	792684812025001791	Ông TRẦN CAO SƠN Năm sinh: 1965; Căn cước: 083065016883 Địa chỉ thường trú: Tổ 7, Khu phố 25, Phường Long Khánh, Tỉnh Đồng Nai Bà HOÀNG THỊ NGỌC LAN Năm sinh: 1965; Căn cước: 075165005816 Địa chỉ thường trú: Tổ 7, Khu phố 25, Phường Long Khánh, Tỉnh Đồng Nai	B-07-20	7.20, Tầng 7, Lô B,	62,9	68,8	Căn hộ
7	792684812025001792	Ông NGUYỄN HOÀNG LINH Năm sinh: 1990; CCCD: 068090012186 Địa chỉ thường trú: Căn hộ B-08-06 tầng 8 thuộc khu căn hộ Him Lam Phú An, 32 Thủy Lợi, Phường Phước Long, Thành phố Hồ Chí Minh Bà VŨ THỊ THU THỦY Năm sinh: 1989; CCCD: 056189008834 Địa chỉ thường trú: Căn hộ B-08-06 tầng 8 thuộc khu căn hộ Him Lam Phú An, 32 Thủy Lợi, Phường Phước Long, Thành phố Hồ Chí Minh	B-08-06	8.06, Tầng 8, Lô B,	63,1	68,8	Căn hộ
8	792684812025001793	Ông NGUYỄN XUÂN HOÀ Năm sinh: 1995; CCCD: 068095006140 Địa chỉ thường trú: Số nhà 20/3 Yết Kiêu, Phường B'Lao, Tỉnh Lâm Đồng	B-10-21	10.21, Tầng 10, Lô B,	63,1	68,8	Căn hộ
9	792684812025001794	Bà LÊ KHẢ HÂN Năm sinh: 2000; Căn cước: 020300000001 Địa chỉ thường trú: 241 Tây Sơn, Phường Kim Liên, Thành phố Hà Nội	B-11-22	11.22, Tầng 11, Lô B,	63,2	68,8	Căn hộ

Stt	Số Biên nhận	Họ và tên khách hàng	Mã căn hộ theo hợp đồng	Mã căn hộ theo Quyết định cấp sổ nhà	Diện tích sử dụng (m2)	Diện tích sàn xây dựng (m2)	Loại tài sản
10	792684812025001795	Bà LÊ VY CẨM TÚ Năm sinh: 1981; CCCD: 079181028264 Địa chỉ thường trú: 320/2 Hoàng Hoa Thám, Tổ 57, Khu phố 9, Phường Hạnh Thông, Tp.HCM	B-12-21	12.21, Tầng 12, Lô B,	63,1	68,8	Căn hộ
11	792684812025001796	Ông TRƯƠNG BÁ LƯU Năm sinh: 1975; CCCD: 051075004107 Địa chỉ thường trú: Thôn Hiệp Tiến, Xã Ea M'Droh, Tỉnh Đắk Lắk Bà NGUYỄN HOÀI THU Năm sinh: 1985; Căn cước: 044185012893 Địa chỉ thường trú: Số nhà 13, Phan Chu Trinh, Tổ dân phố 2, Phường Đồng Hới, Tỉnh Quảng Trị	B-14-11	14.11, Tầng 14, Lô B,	63,1	68,8	Căn hộ
12	792684812025001797	Bà NGUYỄN THỊ THANH HƯƠNG Năm sinh: 1973; CCCD: 045173000112 Địa chỉ thường trú: Số 63a, Đường 1, Khu phố 11, Phường An Khánh, Thành phố Hồ Chí Minh	C-08-16	8.16, Tầng 8, Lô C,	63,1	68,8	Căn hộ
13	792684812025001798	Bà TRẦN THỊ PHƯƠNG NGỌC Năm sinh: 1988; CCCD: 066188008275 Địa chỉ thường trú: Căn hộ C-09-06 tầng 09 thuộc khu căn hộ Him Lam Phú An, 32 Thủy Lợi, Phường Phước Long, Thành phố Hồ Chí Minh	C-09-06	9.06, Tầng 9, Lô C,	63,1	68,8	Căn hộ
14	792684812025001799	Bà HUỖNH KIM PHƯỢNG Năm sinh: 1998; CCCD: 079198008031 Địa chỉ thường trú: 169/22/5 Ngô Tất Tố, Phường Thạnh Mỹ Tây, Thành phố Hồ Chí Minh	D-05-03	5.03, Tầng 5, Lô D,	63,1	68,8	Căn hộ
15	792684812025001800 (Đồng sở hữu)	Ông ĐÀO NGỌC TÁM Năm sinh: 1975; CCCD: 030075007300 Địa chỉ thường trú: Căn hộ D-08-16, tầng 08 thuộc khu căn hộ Him Lam Phú An, 32 Thủy Lợi, Phường Phước Long, Thành phố Hồ Chí Minh Đồng sở hữu tài sản với Bà NGUYỄN THỊ XUÂN THẢO Năm sinh: 1979; CCCD: 068179000192 Địa chỉ thường trú: Căn hộ D-08-16, tầng 08 thuộc khu căn hộ Him Lam Phú An, 32 Thủy Lợi, Phường Phước Long, Thành phố Hồ Chí Minh	D-08-16	8.16, Tầng 8, Lô D,	63,1	68,8	Căn hộ
16	792684812025001801	Bà LÊ THỊ HUYỀN Năm sinh: 1957; CCCD: 060157000096 Địa chỉ thường trú: 27 Đường 34, Khu phố 1, Phường An Khánh, Thành phố Hồ Chí Minh	D-16-01	16.01, Tầng 16, Lô D,	63,2	68,8	Căn hộ
17	792684812025001802	Bà PHẠM THỊ THU HIỀN Năm sinh: 1969; CCCD: 064169004260 Địa chỉ thường trú: 367 Nguyễn Trọng Tuyển, Phường Tân Sơn Hòa, Thành phố Hồ Chí Minh	D-16-12	16.12, Tầng 16, Lô D,	63,1	68,8	Căn hộ
18	792684812025001803	Bà NGUYỄN HỮU ÁI LINH Năm sinh: 1987; Căn cước: 049187000108 Địa chỉ thường trú: 26/22 Đường số 3, Cư xá Đô Thành, Phường Bàn Cờ, Thành phố Hồ Chí Minh	B-06-07	6.07, Tầng 6, Lô B,	63,1	68,8	Căn hộ

ML